

Số: /2025/QĐST-HNGĐ

TP. Tuyên Quang, ngày 19 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số: 16/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Bùi Thị Quỳnh G, sinh năm 1989; Thẻ CCCD số: 008189001987; Cấp ngày 08/4/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C; Địa chỉ: Tổ dân phố I, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn*: Anh Đào Quốc O, sinh năm 1985; Thẻ CCCD số: 008085001645; Cấp ngày 08/4/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C; Địa chỉ: Tổ dân phố I, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị Quỳnh G và anh Đào Quốc O.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Bùi Thị Quỳnh G và anh Đào Quốc O nhất trí sau khi ly hôn giao cho anh Đào Quốc O trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Đào Quang M, sinh ngày 13/9/2012; giao cho chị Bùi Thị Quỳnh G trực

tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Đào Quang Đ, sinh ngày 23/4/2020.

Chị Bùi Thị Quỳnh G và anh Đào Quốc O không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Đối với người không trực tiếp nuôi con nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, trong thời gian con chưa đủ 18 tuổi chị G và anh O có quyền thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con và người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung, công nợ chung*: Chị Bùi Thị Quỳnh G và anh Đào Quốc O không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Bùi Thị Quỳnh G tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị G đã nộp theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ngày 24/01/2025 số 000002792032 và Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000364 ngày 24/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; trả lại cho chị Bùi Thị Quỳnh G số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh Đào Quốc O không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND thành phố Tuyên Quang;
- THADS thành phố Tuyên Quang;
- UBND phường Minh Xuân;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Vũ Thu Hiền

